|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT HẢI DƯƠNG**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI TỈNH LỚP 12 THPT**  **NĂM HỌC 2024 - 2025. MÔN THI: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 29/10/2024**  *Thời gian làm bài: 180 phút (Không kể thời gian giao đề)*  *(Đề gồm có: 02 câu, 01 trang)* |

**Câu 1 (*4,0 điểm*)**

Mahatma Gandthi từng nói: “*Con người có giá trị không phải về những gì họ sở hữu, mà là những gì họ mang đến cho xã hội.”* (Theo 100 câu danh ngôn hay về cuộc sống – Nguồn Internet)

Từ nội dung câu nói trên, anh/ chị hãy trình bày suy nghĩ về giá trị của người trẻ tuổi.

**Câu 2 (*6,0 điểm)***

“Một bài thơ hay là lời ít mà ý không cùng.” (Chu Thị Hảo, trích *Sự thăng hoa của cái đẹp trong tác phẩm văn học*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2021, tr.167)

Qua bài thơ “Tình em” của Hồ Ngọc Sơn, anh/chị hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

TÌNH EM

(*Gửi H.)*

|  |  |
| --- | --- |
| Khi chiếc lá xa cành  Lá không còn màu xanh.  Mà sao em xa anh,  Đời vẫn xanh rời rợi.  Có gì đâu em ơi,  Tình yêu là sự sống!  Nên nắng hửng trong lòng  Mạch đời căng máu nóng.  Anh đi xa bao núi…  Tình em như khe suối  Lưu luyến và nhớ thương  Chảy theo anh khắp rừng.  Anh đi xa càng xa…  Tình em như cỏ hoa  Âu yếm và thiết tha  Theo anh dài nương rẫy | Anh đi xa xa mãi …  Đường giải phóng gian nan  Tình em là buồm căng  Qua bão bùng sóng lộng.  Tình em là lửa hồng,  Rực cháy giữa đêm đông  Mặt trời lên đỏ mọng  Như môi em tươi hồng.  Vì sao khuya đỉnh đồi  Là mắt em xa xôi  Làm cánh gió em ơi!  Làm cánh chim em ơi!  Chắp cánh ta yêu nhau  Trong đường đời chiến đấu  Anh đi biệt tháng ngày  Tình em như sông dài …  *Gia Lai, mùa khô 1962.* |

*(Theo Thơ Việt Nam thế kỷ XX – Thơ trữ tình. Tái bản lần thứ nhất. Nhà XBGD 2005. Tr 659)*

------------------------- ***Hết*** -------------------------

Họ và tên thí sinh: ...................................................... Số báo danh: .............................

Chữ ký giám thị 1: ............................................. Chữ ký giám thị 2: ............................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT HẢI DƯƠNG**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 12 THPT. NĂM HỌC 2024- 2025**  **MÔN THI: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 29/10/2024** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt *Hướng dẫn chấm*, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi có thể cho lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**Câu 1 (*4,0 điểm*)**

**a. *Yêu cầu* v*ề kĩ năng:***

Thí sinh nắm vững và biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội.

Kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác lập luận: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận… dẫn chứng tiêu biểu, chọn lọc, lí lẽ thuyết phục....

Bố cục rõ ràng, mạch lạc, hành văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

***b. Yêu cầu* v*ề kiến thức:***

Thí sinh có thể trình bày suy nghĩ của mình theo nhiều cách khác nhau nhưng phải hợp lý, có sức thuyết phục và cần tập trung làm rõ những nội dung cơ bản sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.** | **0,25** |
| **2** | **Giải thích:** “Con người có giá trị không phải về những gì họ sở hữu, mà là những gì họ mang đến cho xã hội.” | **0,5** |
|  | - “*Giá trị”* của con người: là những điều tốt đẹp, có ý nghĩa, tiềm ẩn trong mỗi cá nhân; là ưu thế, điểm mạnh vượt trội của mỗi người.  - Phủ định:giá trị không phải về những gì họ “*sở hữu*” – những yếu tố mà mỗi người đang có, thuộc về họ.  - Khẳng định: giá trị là “*mang đến cho xã hội*” - những gì con người tạo ra, cho đi, cống hiến cho xã hội.  => Giá trị của người trẻ tuổi: là những gì họ đóng góp cho xã hội trên cơ sở những gì họ sở hữu. |  |
| **3** | **Bàn luận về vấn đề**  Thí sinh đưa ra được lý lẽ và dẫn chứng giàu tính thuyết phục. | **2,0** |
| **a** | **Những người trẻ tuổi đang sở hữu những gì?** |  |
|  | - Mỗi con người đều có giá trị riêng. Người trẻ tuổi có thể sở hữu những giá trị vật chất; hoặc giá trị tinh thần như: tuổi trẻ, năng lượng dồi dào, trí tuệ, nhân cách đạo đức, nghị lực, bản lĩnh, sự nhanh nhạy…  - Những yếu tố mà người trẻ sở hữu do rèn luyện, trau dồi, hoặc là những tố chất tiềm ẩn bên trong những người trẻ tuổi; |  |
| **b** | **Vì sao giá trị của người trẻ tuổi không phải là những gì họ sở hữu?** |  |
|  | - Giá trị của mỗi con người nói chung và của tuổi trẻ nói riêng luôn được soi chiếu trên những trục giá trị chung của nhân loại, đặt trong mối quan hệ với mọi người xung quanh, với tập thể, cộng đồng....  - Những gì tuổi trẻ sở hữu mới chỉ đủ làm người trẻ nổi bật, tạo cá tính riêng, sự khác biệt với người khác  - Mỗi cá nhân nhỏ bé chỉ có năng lực, khả năng, sức mạnh nằm trong giới hạn nhất định, nên những gì tuổi trẻ sở hữu chỉ mang tính cá nhân, giúp chính tuổi trẻ mưu cầu hạnh phúc cho riêng mình, phục vụ cuộc sống của cá nhân mình.  - Chỉ coi trọng những gì mình sở hữu, người trẻ dễ trở nên ảo tưởng sức mạnh bản thân, sống vị kỷ, thực dụng, coi trọng lợi ích cá nhân …  => Nên những giá trị ấy ngắn ngủi, hữu hạn, dễ bị quên lãng … |  |
| **c** | **Giá trị của người trẻ tuổi là những gì họ mang đến cho xã hội.** |  |
|  | **-Người trẻ mang đến cho xã hội những giá trị tốt đẹp như:**  + Hành động tác động tích cực đến cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm của tuổi trẻ…  + Lan toả ánh sáng đạo đức phẩm hạnh, truyền cảm hứng, năng lượng, lối sống tích cực… đến với mọi người.  + Cống hiến, đóng góp trí tuệ, sức mạnh, tài năng của mình vào công cuộc phát triển quê hương, đất nước, cải tạo thế giới…  **-Những giá trị tốt đẹp mà tuổi trẻ mang đến cho xã hội có ý nghĩa to lớn:**  + Giúp họ sống cuộc đời hữu ích, in dấu trên mặt đất và in dấu trong trái tim của mọi người…  + Được trân trọng, tôn vinh và ngợi ca …  + Thực hiện sứ mệnh thiêng liêng cao quý của tuổi trẻ: là chủ nhân tương lai của đất nước …  + Ý thức “mang đến cho xã hội” sẽ nuôi dưỡng cho người trẻ tuổi lý tưởng, mục đích sống cao đẹp, lối sống tử tế, tâm hồn vị tha, nhân ái …  => Đó là những giá trị cốt lõi, lớn lao, bền vững, có sức lan toả… |  |
| **4** | **Bàn luận mở rộng, đánh giá** | **0,5** |
|  | - Tuy nhiên, cần ý thức được mối quan hệ giữa những gì mình “sở hữu” và những gì mình “mang đến cho xã hội”: sở hữu càng nhiều mới có khả năng cho đi càng nhiều; nếu chúng ta không sở hữu những giá trị tốt đẹp, sẽ không có khả năng mang lại điều tốt đẹp cho người khác.  - Phê phán những cá nhân chỉ biết “sở hữu” mà không biết sẻ chia, cống hiến, mang đến cho xã hội những điều tốt đẹp. |  |
| **5** | **Bài học liên hệ**  - Bài học cụ thể cho bản thân về nhận thức và hành động. | **0,25** |
|  | **Sáng tạo:** Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, liên hệ với đời sống thực tế … | **0,25** |
|  | **Chính tả, ngữ pháp**: Đảm bảo đúng quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu tiếng Việt. | **0,25** |

# Câu 2 (6,0 điểm)

**I. Yêu cầu về kĩ năng**

- Biết xác định vấn đề lí luận về thơ, kiểu bài nhận định, đưa được lí luận văn học vào quá trình phân tích, lí giải, đánh giá vấn đề.

- Biết cách viết bài nghị luận văn học, bố cục rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác lập luận.

- Biết cách chọn và phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.

- Bài viết mạch lạc, trong sáng, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt...

**II. Yêu cầu về kiến thứ**

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Giới thiệu vấn đề cần nghị luận** | **0,25** |
| **2** | **Giải thích ý kiến**  - *Thơ*: là hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt, tuân theo mô hình thi luật hoặc nhịp điệu nhất định. Với hình thức ngôn từ như thế, thơ có khả năng diễn tả được những tình cảm mãnh liệt hoặc những ấn tượng, xúc động tinh tế của con người trước thế giới.  - “*lời ít*”: dung lượng câu chữ ngắn gọn, hàm súc.  - “*ý không cùng*”: ý nghĩa nội dung không bị giới hạn bởi câu chữ, lời ít mà gợi nhiều...  => Nhận định đề cập đến đặc trưng ngôn ngữ thơ, sức nén trong từng câu chữ. Tuy thơ có dung lượng ngôn ngữ hạn chế nhưng có khả năng chứa đựng những tầng tư tưởng, cảm xúc, ấn tượng về cuộc đời và con người | **0,5** |
| **3** | **Lí giải:**  - Có nhiều quan niệm về một bài thơ hay, tùy vào góc nhìn và quan niệm thẩm mĩ của trào lưu, trường phái, thời đại khác nhau...  **\* Ý kiến trên xuất phát từ đặc trưng của thơ ca:**  - Tính hàm súc (lời ít ý nhiều, lời dừng mà ý mở ra không dừng) là cái đẹp của thơ nói chung. Ngôn ngữ thơ chú trọng gợi chứ không thiên về kể, tả. Chỉ vài nét chấm phá nhưng gợi bao điều muốn nói. Không chỉ ý nghĩa từ vựng của ngôn từ mà cả nhịp điệu, nhạc tính, cấu trúc,... của thơ cũng tham gia bày tỏ cảm xúc trong thơ.  - Do quy mô của tác phẩm, thơ ca thường rất "kiệm lời". Vì thế nhà thơ gửi gắm thông điệp qua những kí hiệu đã được mã hóa, qua từng con chữ đắt giá (nhãn tự, biện pháp tu từ…).  - Mỗi hình ảnh thơ là những sự vật, hiện tượng, trạng thái đời sống được tái tạo bằng ngôn từ đều có khả năng gợi ra những ý nghĩa tinh thần cho người đọc.  - Ngôn ngữ văn học nói chung, ngôn ngữ thơ ca nói riêng mang tính đa nghĩa.  -Thơ là nghệ thuật bậc nhất của trí tưởng tượng, gợi lên trong người đọc qua liên tưởng, hồi tưởng với những hình ảnh vừa thực, vừa ảo ... nên lời dừng mà ý chưa dừng.  **\* Ý kiến xuất phát từ thiên chức của nhà thơ:**  - Mỗi bài thơ chứa đựng cảm nhận riêng của nhà thơ về con người, cuộc sống, thể hiện trực tiếp hoặc gián tiếp cảm xúc, tâm trạng của thi nhân, gửi gắm thông điệp, triết lý, suy tư về cuộc đời và con người.  - Tài năng của nhà thơ được thể hiện qua việc tinh luyện, chắt lọc ngôn ngữ để tạo nên “ý không cùng”.  **\* Xuất phát từ sự tiếp nhận của người đọc với một bài thơ hay:**  - Người đọc có nhu cầu khám phá qua lớp vỏ ngôn từ những tầng tư tưởng tình cảm, nhận thức …  - Người đọc có khả năng gợi mở, khơi sâu “*ý không cùng*” qua số lượng ngôn ngữ ít ỏi. | **1,0** |
| **4** | **Chứng minh:**  HS chứng minh nhận định trên bằng việc phân tích ngôn ngữ và các tầng ý nghĩa của bài thơ “Tình em” của Hồ Ngọc Sơn.  **4.1. Khái quát về bài thơ**: hoàn cảnh sáng tác, đề tài tình yêu, chủ đề, nhân vật trữ tình…  **4.2. Chứng minh bài thơ “Tình em” là một bài thơ hay bởi “lời ít mà ý không cùng”.**  **- “Tình em” là bài thơ “lời ít”:**  + Thể thơ ngũ ngôn ngắn gọn;  + Từ ngữ cô đọng, hàm súc: giàu khả năng gợi hình, liên tưởng (*xanh rời rợi, hửng, căng máu nóng, đỏ mọng* …); dồn nén cảm xúc (*lưu luyến, nhớ thương, âu yếm, thiết tha …*)  + Biện pháp tu từ: hình ảnh so sánh độc đáo; phép điệp từ, điệp cấu trúc…  + Ngôn ngữ mang tính đa nghĩa, giàu tính biểu tượng; hệ thống hình ảnh giàu khả năng liên tưởng *(chiếc lá, khe suối, lửa hồng, sông dài…).*  + Nhịp điệu, nhạc tính của bài thơ chứa đựng cảm xúc và ý nghĩa.  **-“Tình em” chứa đựng “ý không cùng”.**  ***+ Tái hiện bức tranh hiện thực cuộc sống:*** sự xa cách trong tình yêu (*Anh đi xa bao núi; Anh đi xa càng xa; Anh đi xa xa mãi; Anh đi biệt tháng ngày …*), cuộc chiến đấu gian nan, sự kiên cường của người lính và chờ đợi của hậu phương *(Đường giải phóng gian nan; Trong đường đời chiến đấu…).*  + ***Bộc lộ tình yêu tha thiết, sâu đậm*** của “anh” và “em” trong hoàn cảnh chia xa. Hình ảnh so sánh và điệp từ, điệp cấu trúc liên tiếp gợi tả những cung bậc “tình em” dành cho anh: tình em lưu luyến, nhớ nhung, quấn quýt không rời, lặng lẽ song hành khắp nẻo đường chiến đấu cùng anh (*Tình em như khe suối/Chảy theo anh khắp rừng; Tình em như sông dài*); Tình em dịu dàng âu yếm hướng anh đến những gì đẹp đẽ nhất *(Tình em như cỏ hoa);* Tình em ấm áp, nồng nàn sưởi ấm anh trong đêm đông lạnh lẽo (*Tình em là lửa hồng/ Rực cháy giữa đêm đông/ Mặt trời lên đỏ mọng/ Như môi em tươi hồng*); tình em nâng đỡ tiếp thêm sức mạnh cho anh vượt qua mọi gian nan, vững bước trên những nẻo đường xa (*Tình em là buồm căng/ Làm cánh gió em ơi/ Làm cánh chim em ơi …)*  + ***Chứa đựng những suy ngẫm triết lý*** sâu sắc về quy luật cuộc đời và quy luật tình yêu: *Khi chiếc lá xa cành/ Lá không còn màu xanh./ Mà sao em xa anh, / Đời vẫn xanh rời rợi;*  *+* ***Quan niệm*** về tình yêu, sức mạnh kỳ diệu của tình yêu đôi lứa: Tình yêu là sự sống; sự thuỷ chung đợi chờ, tin yêu của hậu phương chính là cội nguồn sức mạnh của cuộc chiến đấu anh hùng;  **4.3. Khẳng định giá trị của bài thơ:** “Tình em” là một bài thơ hay. | **3,0** |
| **5** | **Đánh giá:**  - Nhận định*“Một bài thơ hay là lời ít mà ý không cùng*” đã khái quát xác đáng đặc trưng cơ bản và đặt ta tiêu chuẩn của “một bài thơ hay”. Bên cạnh việc sử dụng từ ngữ theo những đặc trưng của thơ, các yếu tố nghệ thuật khác phải được đan cài để biểu đạt nội dung, tư tưởng, tình cảm thì thi phẩm mới trở thành một bài thơ hay, độc đáo, hấp dẫn.  - Bài học:  + Với người sáng tác: có ý thức trau dồi tài năng, công phu trong lựa chọn ngôn từ, tạo ra những ẩn ý, biểu tượng, những khoảng trống bỏ ngỏ để tác phẩm văn học có khả năng “*mở ra những chân trời mới*”.  + Với người đọc: nâng tầm đón nhận, hòa mình vào tác phẩm để khám phá những giá trị phong phú của ngôn từ; tự do trong cảm thụ nhưng không áp đặt ý kiến chủ quan lên tác phẩm. | **0,5** |
|  | **Sáng tạo:** Có cách diễn đạt mới mẻ, liên hệ mở rộng với các bài thơ khác cùng chủ đề, vận dụng linh hoạt kiến thức lý luận văn học, thể hiện suy nghĩ riêng sâu sắc về vấn đề nghị luận, năng lực cảm thụ thơ tinh tế và bình giảng tốt. | **0,5** |
|  | **Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo đúng quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu tiếng Việt. | **0,25** |